

Bản án số: 13/2024/HS-ST

Ngày: 25/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Xa Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Trọng Huê

Ông Vì Văn Muộn

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Đào Thị Thanh Huyền

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn H**, tên khác: Không; giới tính: Nam

Sinh ngày dd/mm/yyyy, tại huyện VĐ, tỉnh QN

HKTT: tổ dd, Khu dd, thị trấn C R, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm yyyy và Huỳnh Thị Minh N, sinh năm yyyy

Có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm yyyy; có một con, sinh năm yyyy

Gia đình bị cáo có hai chị em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình

Tiền án:

- Ngày 24/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện V Đ, tỉnh Q

N xử phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, ngày 12/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, NH chưa được xoá án tích.

- Ngày 09/11/2018, bị Toà án nhân dân thành phố C B, tỉnh CB xử phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 04/01/2021, bị cáo chấp hành xong án phạt tù, NH đến nay chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân bị cáo: bị cáo chưa có lần nào bị xử lý hành chính hoặc được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ B từ ngày 15 tháng 3 năm 2024. Có mặt

- *Bị hại:*

+ bà Quách Thị K, sinh năm: 1973, trú tại: tiểu khu L P, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình. Có mặt

+ bà Phùng Hoà H, sinh năm 1990, trú tại: tiểu khu Công, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình. Có mặt

+ ông Đinh Hồng Q, sinh năm yyyy, trú tại: xóm C, xã TL, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình. Có mặt

+ bà Phạm Thị H, sinh năm yyyy, trú tại: tiểu khu LS, thị trấn L S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt

Nguyên đơn dân sự: Hội Đồng nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình do ông Đinh Thái S, sinh năm yyyy, trú tại: tiểu khu M L, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình là đại diện. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Xa T, sinh năm 1997, trú tại: tiểu khu Đoàn Kết, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn H, do thời gian gần tết nguyên đán năm 2024, H không có công việc ổn định, không có tiền chi tiêu, H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại các cơ quan Nhà nước. H đã sử dụng điện thoại Redmi 5 của mình để vào các trang web Google.com tìm hiểu, xem hình ảnh về trụ sở uỷ ban nhân dân các huyện/thành phố của tỉnh Hoà Bình, thấy trụ sở Uỷ ban nhân dân huyện Đ B dễ đột nhập để trộm cắp tài sản. H đã chọn Uỷ ban nhân dân huyện Đ B để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. H dùng bộ dụng cụ đã mua từ trước gồm: 01 (một) chiếc kéo màu đen, 01 (một) con dao có vỏ màu vàng, 01 (một) chiếc tua vít, 02 (hai) chiếc cơ lê, 01 (một) chiếc kim và cắt thêm 06 miếng vỏ Cocacola, trong đó 03 (ba) miếng hình tứ giác, 03 (ba) miếng hình chữ T để đi trộm cắp tài sản.

Khoảng 14 giờ ngày 12/02/2024, Nguyễn Tuấn H cất túi nilon đựng bộ dụng cụ ở trong áo khoác mặc trên người, đi xe khách từ bến xe Mỹ Đình đến bến xe trung tâm thành phố Hoà Bình, sau đó đi xe bus đến bến xe huyện Đ B. Khi đến nơi, H đi bộ đến khu vực uỷ ban nhân dân huyện Đ B để quan sát và

xem có bảo vệ trông coi, quản lý không. Khi xác định được vị trí, H đến quán Internet gần sân vận động huyện Đ B, ngồi chờ đến 23 giờ 30 phút thì quay lại trụ sở uỷ ban nhân dân huyện Đ B để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nH không thực hiện được, do có nhiều người qua lại, H quay lại sân vận động ngồi chờ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/02/2024, H quay lại trụ sở uỷ ban nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình. Lúc này, không thấy ai trông coi, canh giữ, không có người qua lại, H đi về phía trụ sở trên trục đường lớn, và men theo sau nhà văn hoá vào đến cửa ngách vào trụ sở uỷ ban nhân dân huyện và đi lối đằng sau các toà nhà, H đi đến toà nhà khối đoàn thể huyện uỷ Đ B. Lúc này là khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, H đứng ở dưới quan sát, thấy toà nhà này không ai trông coi, canh giữ, cửa các phòng làm việc đều là loại cửa nhựa, có thể cạy phá nên đã chọn toà nhà này để trộm cắp tài sản. H đi lên tầng 2 để thực hiện hành vi. H đi từ cầu thang lên tầng hai, đến dãy phòng làm việc bên trái. Tại đây, có 03 phòng làm việc lần lượt từ cầu thang rẽ trái vào là văn phòng huyện đoàn, là phòng làm việc của anh Đinh Hồng Q và chị Xa Phương T là chuyên viên văn phòng huyện đoàn; phòng phó Bí thư huyện đoàn là phòng làm việc của chị Phùng Hoà H; phòng Bí thư huyện đoàn là phòng làm việc của anh Đinh Thái S, các cửa phòng làm việc đều được khoá và có chốt chân. H chọn cạy phá mở cửa phòng làm việc của Chị H đầu tiên và lấy chiếc kéo có ốp tay cầm màu đen trong túi nilon ra, H cúi xuống quan sát chốt chân cửa, cầm chiếc kéo trên tay phải dùng lưỡi kéo kẹp chốt chân cửa rồi nhấc lên, tay trái tì vào cửa, rung lắc cho chốt chân dễ nhấc lên, cho đến khi nhấc được chốt chân cửa lên. Bằng cách này H tiếp tục mở chốt chân cửa phòng làm việc của Lanh S và cửa văn phòng huyện đoàn. Sau khi mở được hết 03 chốt chân cửa phòng, H quay lại phòng làm việc của Chị H, dùng tay phải mở hé cửa ra và bước vào, sau đó khép cửa lại, dùng đèn điện thoại để soi. Tại đây, H trộm cắp được 01 chiếc đồng hồ nữ màu trắng để ở trên mặt bàn làm việc và một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng trong ngăn tủ sắt không khoá bên trái bàn làm việc của Chị H. Không tìm được gì nữa, H đi sang phòng làm việc của Lanh S, mở hé cửa, bước vào, lục lọi, trộm cắp được 01 chiếc laptop màu xám, nhãn hiệu Lenovo, màn hình 14 inch, để trên giá trên bàn làm việc và dây sạc của laptop này trong ngăn kéo, tài sản này của Hội đồng nhân dân huyện Đ B giao cho anh Đinh Thái S quản lý. H cũng lục lọi những chỗ khác nhưng H không thấy gì, sau đó đi ra ngoài và để laptop và dây sạc trên ghế sofa ngoài hành lang. H đi đến phòng Văn phòng huyện đoàn rồi mở hé cửa bước vào. Tại đây, H thấy trên mâm ngũ quả có tiền nên đã kéo ghế lại và trộm cắp được khoảng 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền này là của anh Đinh Hồng Q đặt lên. H đi đến phòng thứ 02 bên phải từ cầu thang lên, phòng này là phòng làm việc của chị Quách Thị K, là Chủ tịch Hội nông dân huyện Đ B. Vẫn bằng phương pháp trên, H mở được chốt chân cửa và mở được cửa, phòng làm việc của chị K vẫn đang bật sáng nên Nguyễn Tuấn H quan sát cả phòng. Tại đây, H dùng kéo để cạy ngăn tủ bàn làm việc, trộm cắp được số tiền 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) và một túi đựng laptop. Sau đó, tiếp tục trộm cắp được 1.000.000 (Một triệu đồng) đồng tại ban thờ có mâm ngũ quả trên nóc tủ sắt. Số tài sản trên là của chị Quách Thị K. Sau khi trộm cắp

được tài sản, H bỏ quên chiếc kéo trên mặt bàn làm việc và rời khỏi phòng. H cho chiếc laptop Lenovo và dây sạc vào túi đựng laptop. Lúc này là khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/02/2024, H rời khỏi toà nhà, H đi thẳng ra ngoài theo hướng lối cổng phụ của trụ sở và vứt túi dụng cụ ở bụi cỏ sau phòng bảo vệ của huyện uỷ Đ B. Sau đó, H đi bộ về hướng thành phố Hoà Bình, đi được khoảng 500m gặp và đi nhờ xe moto của anh Nguyễn Văn Nhật, sinh năm 1971, trú tại tiểu khu Thạch Lý, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình ra bến xe thành phố Hoà Bình, sau đó H trả công cho anh Nhật số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi H đi xe khách về bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội.

Đến khoảng ngày 16/02/2024, H bán chiếc laptop cho một người không xác định được tên, tuổi, địa chỉ qua nhóm “mua bán laptop” trên mạng xã hội Facebook được 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng), hai bên giao dịch tại đường Lê Thanh Nghị, thành phố Hà Nội. Khoảng 01 tuần sau ngày bán chiếc laptop, H bán chiếc đồng hồ ở chợ trời trên đường Nguyễn Đức Cảnh, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cho một người qua đường, không xác định được nhân thân, lai lịch, bán được 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng). Khoảng 03 ngày sau, H bán chiếc điện thoại Redmi Note 7 được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho một người không rõ nhân thân, lai lịch qua nhóm “mua bán điện thoại cũ Hà Nội” trên mạng xã hội Facebook, giao dịch tại quận Hoàng Mai, Hà Nội. Toàn bộ số tiền H bán những tài sản trên và số tiền đã trộm cắp được H chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm vật đối với 01 (một) laptop, hãng sản xuất: Lenovo, Model: Thinkbook 14 G6 IRL, màu xám, xuất xứ: Trung Quốc; năm sản xuất 2023; 01 (một) đồng hồ nữ, nhãn hiệu Davena, màu trắng, chất liệu: kim loại, xuất xứ: Hồng Kông, Trung Quốc; 01 (một) túi đựng laptop, màu xám, chất liệu: vải dù, kích thước (40x30) cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7, màu đen. Đến nay chưa có kết quả.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B mở rộng điều tra, xác định Nguyễn Tuấn H còn thực hiện hành vi trộm cắp tại Ủy ban nhân dân huyện L S, thuộc tiểu khu 12, thị trấn L S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình, cụ thể như sau:

Ngày 04/02/2024, Nguyễn Tuấn H sử dụng chiếc điện thoại Redmi Note 7 của mình để vào website Google.com tìm kiếm các trụ sở uỷ ban nhân dân huyện/thành phố thuộc tỉnh Hoà Bình bằng hình ảnh, qua đó nhận thấy trụ sở uỷ ban nhân dân huyện L S có khuôn viên rộng, nhiều cây cối dễ đột nhập, H đã chọn để trộm cắp tài sản. H đến cửa hàng tại quận Hoàng Mai mua 01 (một) chiếc kéo màu đen, 01 (một) con dao có vỏ màu vàng, sau đó đi xe bus từ thành phố Hà Nội đến thị trấn L S huyện L S, tỉnh Hoà Bình. Đến 19 giờ cùng ngày H đến cửa hàng bán đồ kim khí Phương Quang do chị Lê Thị Thu P, sinh năm 1987 làm chủ, có địa chỉ cửa hàng, chỗ ở tại trước cổng khu công nghiệp L S thuộc NL, H S, huyện L S, tỉnh HB để mua 01 (một) chiếc tua vít, 02 (hai) chiếc cờ lê, 01 (một) chiếc kìm. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến trụ sở Ủy

ban nhân dân huyện L S, thuộc tiểu khu 12, thị trấn L S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình. Quan sát thấy không có ai trông coi, canh giữ, H trèo tường phía sau sân Tennis vào trụ sở và đi đến phòng làm việc của chị Phạm Thị H, là Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tại một dãy nhà 02 hai tầng. Lúc này vào khoảng 02 giờ ngày 05//02/2024, H dùng chiếc kìm mang theo vặn bu lông khoá cửa, tháo được ổ khoá ra và vào phòng. Khi vào được phòng H lục các vùi trí để tìm tài sản và thấy trong ngăn bàn sát tường phải có một chùm chìa khoá, H dùng chìa khoá này mở được hai cánh cửa trên cùng của tủ sắt. Tại ngăn tủ bên trái H lấy được số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) số tiền trên là của chị Phạm Thị H. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp H ra khỏi khu vực Ủy ban nhân dân huyện L S và đi xe Bus về thành phố Hà Nội. Số tiền chiếm đoạt được H chi tiêu vào mục đích cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 11/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ B kết luận: Giá trị 01 chiếc laptop, hãng sản xuất Lenovo; Model: Thinkbook 14 G6 IRL, màu xám; xuất xứ: Trung Quốc; năm sản xuất: 2023, đã qua sử dụng là 13.200.000đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 26/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ B kết luận: 01 Đồng hồ nữ, nhãn hiệu Davena, màu trắng, chất liệu kim loại, xuất xứ Hồng Kông, Trung Quốc, mua từ tháng 10/2023 có giá trị: 433.000đ (Bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng); 01 túi đựng laptop, màu xám, chất liệu vải dù, kích thước 40cm x 30cm, mua từ năm 2014, có giá trị: 77.000đ (Bảy mươi bảy nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản H trộm cắp được tại tầng 2 khối nhà đoàn thể, huyện ủy Đ B là: 25.360.000đ (Hai mươi năm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài các hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, Nguyễn Tuấn H đã khai nhận còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu Asus cùng dây sạc tại một phòng làm việc thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang, vào ngày 19/01/2024. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đang tiến hành điều tra theo quy định.

Về tài liệu, đồ vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc kéo dài 17,9 cm, bề rộng phần rộng nhất là 6,4 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, tay cầm có ốp nhựa màu đen, trên thân có dòng chữ “deli STAINLESS”. Đã qua sử dụng. Chiếc kéo trên do chị Quách Thị K phát hiện tại bàn làm việc của chị do bị can để lại, chị K giao nộp để phục vụ điều tra.

- Ngày 16/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B tiến hành tạm giữ, niêm phong tài sản, đồ vật và ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật số 112A đối với vật chứng thu giữ được trên người Nguyễn Tuấn H gồm:

+ 01 (một) con dao có cán cầm màu đỏ, dài 18,8 cm phần lưỡi Inox sáng, dài (10,5x2,4) cm, mũi nhọn, phần cán cầm màu đỏ diện (9,6x2,5) cm. Có vỏ dao nhựa màu đỏ hình con cá. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc tua vít dài 20,4 cm cán cầm màu đỏ diện (10,5x3,5) cm, phần lõi kim loại màu đen tháo lắp 2 đầu, một đầu 4 cạnh, một đầu 2 cạnh diện (12,5x0,5) cm. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc kìm điện diện (18,5x6) cm, phần cán cầm nhựa màu đỏ đen bọc kim loại phía trong. Trên thân có dòng chữ UNITY. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc kéo có cán nhựa màu đen, phần mũi kim loại dài 10 cm; 01 (một) đôi găng tay vải màu xanh trắng. Trên thân mặt sau có dòng chữ N518 8M. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Đèn laze hình trụ tròn, thân màu xanh dài 7,2 cm. đường kính 1,2 cm được móc nối với móc khóa màu xanh phía sau. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Thẻ ngân hàng Viettinbank có tên NGUYEN TUAN HUNG, có dòng số 9704 1502 6403 2189; Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5, số Imei 1: 868 242 0316 10776, số Imei 2: 868242031610784. Bên trong lắp sim số 0982161736. Máy có mặt lưng màu vàng, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) áo khoác màu đen có mũ áo màu đỏ, từ vai xuống cánh tay áo khoác có sọc màu đỏ, trên móc ở cổ áo ghi ZARA BASIC MADE IN VIET NAM, size XXL. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) quần bò màu xanh đen, size 30, nhãn hiệu HN-87. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) đôi giày màu trắng, có kẻ sọc, họa tiết màu xanh, trên đế giày có ghi dòng chữ Adidas. Đã qua sử dụng.

Tài sản, đồ vật thu giữ tại vị trí phía sau nhà bảo vệ của huyện uỷ Đ B. Vật chứng gồm:

+ 01 (một) cờ lê 2 đầu bằng kim loại, vòng miệng 21 mm, trên thân có khắc chữ và số “21 CHROME-VANADIUM 21”, dài 26,5 cm, rộng 4,5 cm, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Cờ lê 2 đầu bằng kim loại, vòng miệng 19 mm, trên thân có khắc chữ và số “19 CHROME-VANADIUM 19”, dài 23,5 cm, rộng 3,8 cm, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Tua vít loại 2 cạnh, có lưỡi bằng kim loại dài 9 cm, tay cầm bằng cao su chia 2 màu đen và da cam, dài 11,5 cm, trên thân có in chữ Kapusi, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Con dao dài 21,5 cm, 1 lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 1,9 cm, trên bản dao khắc chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND”, đầu

tròn. Tay cầm bọc nhựa màu vàng, trên thân in chữ KIWI, dài 10 cm, rộng 2 cm. Đã qua sử dụng;

+ 01 (một) Kim bằng kim loại, màu đỏ đen, dài 16 cm, phần lưỡi kim có chiều dài 5,5 cm, bản rộng 2,3 cm, tay cầm bọc nhựa có chiều dài 10,5 cm, bề rộng 5 cm, trên thân có in chữ “UNITY”, đã qua sử dụng;

+ 03 (ba) Miếng kim loại hình tứ giác được cắt từ vỏ lon cocacola, có kích thước lần lượt là: (4,8x3,8) cm, (5x3,5) cm, (5x3,4) cm;

+ 03 (ba) Miếng kim loại hình chữ T, được cắt từ vỏ lon cocacola, cạnh dọc được cắt tròn, có kích thước dài rộng của cạnh ngang, cạnh dọc lần lượt là: (4,8x1,4; 2,5x1,4) cm, (4,7x1,1; 2x1,2) cm, (4,7x1,3; 2x1,3) cm.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được niêm phong trong 03 (ba) thùng catton và 01 (một) phong bì có chữ ký, đóng dấu của các thành phần tham gia.

Cáo trạng số 11/CT-VKSDB ngày 07/6/2024, của viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về “tội trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về “tội trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù giam; Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về vật chứng đại diện viện kiểm sát đề nghị:

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện tiêu huỷ một số tài sản cá nhân bị cáo, gồm: (tài sản các nhân, không phục vụ vào mục đích phạm tội)

- 01 (một) Thẻ ngân hàng Viettinbank có tên NGUYEN TUAN HUNG, có dòng số 9704 1502 6403 2189; Đã qua sử dụng;

- 01 (một) áo khoác màu đen có mũ áo màu đỏ, từ vai xuống cánh tay áo khoác có sọc màu đỏ, trên mác ở cổ áo ghi ZARA BASIC MADE IN VIETNAM, size XXL. Đã qua sử dụng;

- 01 (một) Quần bò màu xanh đen, size 30, nhãn hiệu HN-87. Đã qua sử dụng;

- 01 (một) đôi giày màu trắng, có kẻ sọc, họa tiết màu xanh, trên đế giày có ghi dòng chữ Adidas. Đã qua sử dụng

Đề nghị tuyên tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5, số Imei 1: 868 242 0316 10776, số Imei 2: 868242031610784. Bên trong lắp sim số 0982161736. Máy có mặt lưng màu vàng, đã qua sử dụng.

Đề nghị tuyên tịch thu, xuất hủy số vật chứng còn lại có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát đề nghị: yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho bị các bị hại và nguyên đơn dân sự.

Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Các bị hại và đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về giá trị tài sản và số tiền do hành vi trộm cắp gây ra.

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có K nại gì về các hành vi và quyết định tố tụng đó. Do vậy, hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo H đều khai nhận toàn bộ hành phạm tội của bị cáo, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại dãy nhà khối đoàn thể huyện uỷ Đ B vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/02/2024, bị cáo đến các phòng làm việc từ cầu thang rẽ trái đầu tiên là phòng làm việc của anh Đinh Hồng Q và chị Xa phương T, là chuyên viên huyện đoàn Đ B, phòng thứ 2 là phòng làm việc của chị Phùng Hoà H, là Phó bí thư huyện Đoàn và phòng thứ 03 là phòng làm việc của anh Đinh Thái S, Bí thư huyện đoàn, các phòng làm việc đều được khoá và chốt chân. Tại đây, H sử dụng các dụng cụ đem theo để nhấc chốt chân cửa ra vào phòng làm việc. H chọn phòng đầu tiên là phòng của Chị H, dùng dụng cụ đem theo là chiếc kéo có ốp tay cầm màu đen, cầm chiếc kéo trên tay phải, dùng lưới kéo kẹp chốt chân cửa nhấc chốt chân cửa và nhấc lên, tay phải tỳ vào cửa, rồi rung lắc cho chốt chân cửa ra vào dễ nhấc lên, cho đến khi nhấc được chốt của lên, bằng các thao tác tương tự như vậy, H tiếp tục thực hiện hành vi tại phòng làm việc của Lanh S và phòng Văn phòng huyện đoàn Đ B. Khi đã mở được các cửa ra vào phòng làm việc trên, H quay lại phòng làm việc của Chị H, dùng tay phải mở hé cửa ra vào rồi bước vào phòng, dùng đèn điện thoại để soi, tại phòng của Chị H, H lấy được một chiếc đồng hồ nữ màu trắng để trên mặt bàn; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm

mười nghìn đồng) để trong ngăn kéo tủ không khoá, khi không tìm được gì nữa, H đi sang phòng Lanh S, mở hé cửa, bước vào phòng và lục tìm lấy được một chiếc laptop màu sẫm nhãn hiệu Lenovo, màn hình 14 inch để trên giá bàn làm việc và dây sạc laptop, sau khi lục lọi trong phòng Lanh S không thấy gì, H ra ngoài hành lang, để laptop và dây sạc trên ghế sofa ngoài hành lang. H đi đến phòng văn phòng huyện đoàn mở cửa bước vào. Tại đây, H thấy trên mâm ngũ quả có tiền, nên đã kéo ghế lại và lấy được số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) số tiền này là của anh Đinh Hồng Q đặt lên.

H tiếp tục đi đến phòng thứ 02 bên phải từ cầu thang lên, là phòng làm việc của chị Quách Thị K, chủ tịch Hội nông dân huyện Đ B, vẫn như các thao tác tương tự thực hiện ở các phòng trước đó, khi vào được phòng chị K, H dùng kéo để dây ngăn tủ bàn làm việc lấy được số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng), một túi đựng laptop và 1.000.000đ (Một triệu đồng) trên bàn thờ có mâm ngũ quả. Sau khi chiếm đoạt số tài sản tại phòng chị K, H rời khỏi hiện trường, đi bộ về hướng Hoà Bình, khi đến tiểu khu Thạch Lý, thị trấn Đ B, huyện Đ B H đi nhờ xe moto của anh Nguyễn Văn Nhật ra thành phố Hoà Bình và được H trả cho số tiền 100.000 (Một trăm nghìn đồng), sau đó đi xe khách về Hà Nội. Số tiền H trộm cắp được đã chi tiêu cá nhân hết; chiếc laptop bán được 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng), chiếc đồng hồ bán được 170.000đ (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) và chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7 bán được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), cả 03 số tiền này H đã chi tiêu vào cá nhân hết.

Ngày 04/02/2024, H dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7 vào trang website Google.com để tìm hình ảnh để tìm kiếm các trụ sở Ủy ban nhân dân huyện/ thành phố thuộc tỉnh Hoà Bình. Khi phát hiện thấy trụ sở ủy ban nhân dân huyện L S tỉnh Hoà Bình dễ đột nhập để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. H đến cửa hàng tại quận Hoàng Mai mua 01 (một) chiếc kéo màu đen, 01 (một) con dao có vỏ màu vàng, sau đó đi xe bus từ thành phố Hà Nội đến thị trấn L S, huyện L S, tỉnh Hoà Bình. Đến 19 giờ cùng ngày H đến cửa hàng bán đồ kim khí Phương Quang do chị Lê Thị Thu Phương, sinh năm 1987 làm chủ, có địa chỉ cửa hàng, chỗ ở tại trước cổng khu công nghiệp L S thuộc Năm Lu, Hoà Sơn, huyện L S, tỉnh Hoà Bình để mua 01 (một) chiếc tua vít, 02 (hai) chiếc cờ lê, 01 (một) chiếc kìm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày H đến trụ sở Ủy ban nhân dân huyện L S, tỉnh Hoà Bình quan sát thấy không có người canh giữ, trông coi H treo tường rào phía sau sân tennis vào trụ sở, đi đến phòng làm việc của chị Phạm Thị H – Phó trưởng phòng lao động – Thương binh và xã hội huyện L S tại dãy nhà 2 tầng. Lúc này, vào khoảng 02 giờ ngày 05/02/2024, H dùng chiếc kìm đem theo vặn bu lông của khoá cửa, tháo được ổ khoá ra và vào phòng. H lục tìm tài sản và thấy ngăn bàn sát tường có chùm chìa khoá, H dùng chùm chìa khoá này mở được hai cánh cửa trên cùng của tủ sắt, tại ngăn tủ bên trái H lấy được số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), số tiền này là của chị Phạm Thị H. Lấy được số tiền H rời khỏi hiện trường và đi xe Bus về thành phố Hà Nội, số tiền chiếm đoạt được H chi tiêu cá nhân hết.

Với hành vi lén lút, lợi dụng đêm tối bị cáo H đã thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản của người khác, tại hai thời điểm khác nhau, gồm:

Lần thứ nhất: Bị cáo H đã thực hiện hành vi trộm cắp tại phòng làm việc của chị Phạm Thị H Phòng lao động – Thương binh và xã hội huyện L S vào khoảng 02 giờ ngày 05/02/2024, lấy được số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng), số tiền này được xác định là tài sản của chị Phạm Thị H.

Lần thứ hai: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại tầng 2 nhà 03 tầng khối đoàn thể huyện uỷ Đ B vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/02/2024, trộm cắp tiền và một số tài sản có tổng giá trị là: 25.360.000đ (Hai mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo H trộm cắp cả hai lần là: 33.360.000đ (Ba mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên toà là phù hợp với lời khai cáo tại cơ quan điều tra, các tình tiết của vụ án vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi nêu trên và số tài sản bị cáo H trộm cắp được trong hai lần phạm tội, đã có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự, lần phạm tội này đối với bị cáo H thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự có quy định:

“.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm.

.....”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ theo quy định của pháp luật và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù giam là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Bị cáo là người có năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật, có nhiều tiền án và nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản, các lần phạm tội này đều do cố ý thực hành vi trộm cắp tài sản, với mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân, hành vi nhiều lần phạm tội của bị cáo, đã thể hiện tính coi thường pháp luật và nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của Nhà nước, của các cá nhân bị hại được pháp luật bảo vệ và gây ra tình trạng mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

[4] Về hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu Asus cùng dây sạc tại một phòng làm việc thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang, vào ngày 19/01/2024. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đang tiến hành điều tra theo quy định. Do vậy, không xem xét hành vi của bị cáo trong vụ án này.

[5] Trong vụ án này, nhận thấy rằng:

- Chị Lê Thị Thu Phương, sinh năm 1987, trú tại Năm Lu, Hòa Sơn, huyện L S, tỉnh Hòa Bình là chủ cửa hàng bán đồ kim khí Phương Quang là người bán cho Nguyễn Tuấn H 01 (một) chiếc tua vít, 02 (hai) chiếc cờ lê, 01 (một) chiếc kìm. Chị Phương không biết Nguyễn Tuấn H mua để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, không đề cập xử lý.

- Anh Nguyễn Văn Nhật, sinh năm 1971, trú tại tiểu khu Thạch Lý, thị trấn Đ B, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình là người được trả công 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để chở Nguyễn Tuấn H từ thị trấn Đ B đến bến xe trung tâm thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Anh Nhật không có mối quan hệ gì với Nguyễn Tuấn H, không biết việc Nguyễn Tuấn H vừa trộm cắp tài sản, số tiền trên là tiền cá nhân của Nguyễn Tuấn H, không phải do trộm cắp mà có, do đó không đề cập xử lý.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan Điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, người nhà bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để khắc phục thiệt hại cho các bị hại. Coi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản ở 02 địa điểm và thời gian khác nhau. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và nơi ở ổn định. Do đó, nhận thấy rằng không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã được xóa án tích.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng trong vụ án là phù hợp và có căn cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà, bị cáo không yêu cầu trả lại tài sản cá nhân của bị cáo và đề nghị tiêu hủy, gồm:

- 01 (một) Thẻ ngân hàng Viettinbank có tên NGUYEN TUAN HUNG, có dòng số 9704 1502 6403 2189; Đã qua sử dụng

- 01 (một) áo khoác màu đen có mũ áo màu đỏ, từ vai xuống cánh tay áo khoác có sọc màu đỏ, trên móc ở cổ áo ghi: ZARA BASIC MADE IN VIET NAM, size XXL, áo đã qua sử dụng

- 01 (một) Quần bò màu xanh đen, size 30, nhãn hiệu HN-87. Đã qua sử dụng;

- 01 (một) đôi giày màu trắng, có kẻ sọc, họa tiết màu xanh, trên đế giày có ghi dòng chữ Adidas. Đã qua sử dụng

Về vật chứng của vụ án là một chiếc Laptop hãng sản xuất Lenovo của Hội đồng nhân dân huyện Đ B và chiếc đồng hồ đeo tay nữ của chị Phùng Hoà H: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng đối với 01 (một) laptop, hãng sản xuất: Lenovo, Model: Thinkbook 14 G6 IRL, màu xám, xuất xứ: Trung Quốc; năm sản xuất 2023; 01 (một) đồng hồ nữ, nhãn hiệu Davena, màu trắng, chất liệu: kim loại, xuất xứ: Hồng Kông, Trung Quốc; 01 (một) túi đựng laptop, màu xám, chất liệu: vải dù, kích thước (40x30) cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7, màu đen. Đến nay chưa có kết quả.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về số tiền và giá trị tài sản mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp. Xét thấy, bị cáo phải bồi thường số tiền và giá trị tài sản cho các bị hại và nguyên đơn dân sự là phù hợp và có căn cứ theo pháp luật. Bị cáo đã bồi thường 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0001673 ngày 22/7/2024, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo luật định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tuấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn H 42 (Bốn hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2024.

3. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu, xuất hủy vật chứng vụ án, gồm:

- 01(một) chiếc kéo dài 17,9 cm, bề rộng phần rộng nhất là 6,4 cm, lưỡi kéo bằng kim loại, tay cầm có ốp nhựa màu đen, trên thân có dòng chữ “deli STAINLESS”. Đã qua sử dụng, đựng trong phong bì niêm phong.

- 01 (một) Con dao có cán cầm màu đỏ, dài 18,8 cm phần lưỡi Inox sáng, dài (10,5x2,4) cm, mũi nhọn, phần cán cầm màu đỏ diện (9,6x2,5) cm. Có vỏ dao nhựa màu đỏ hình con cá. Đã qua sử dụng

- 01 (một) Chiếc tua vít dài 20,4 cm cán cầm màu đỏ diện (10,5x3,5) cm, phần lõi kim loại màu đen tháo lắp 2 đầu, một đầu 4 cạnh, một đầu 2 cạnh diện (12,5x0,5) cm. Đã qua sử dụng

- 01 (một) Chiếc kìm điện diện (18,5x6) cm, phần cán cầm nhựa màu đỏ đen bọc kim loại phía trong. Trên thân có dòng chữ UNITY. Đã qua sử dụng

- 01 (một) Chiếc kéo có cán nhựa màu đen, phần mũi kim loại dài 10 cm; 01 (một) đôi găng tay vải màu xanh trắng. Trên thân mặt sau có dòng chữ N518 8M. Đã qua sử dụng

- 01 (một) Đèn laze hình trụ tròn, thân màu xanh dài 7,2 cm. đường kính 1,2 cm được móc nối với móc khóa màu xanh phía sau. Đã qua sử dụng;

- 01 (một) Cờ lê 2 đầu bằng kim loại, vòng miệng 21 mm, trên thân có khắc chữ và số “21 CHROME-VANADIUM 21”, dài 26,5 cm, rộng 4,5 cm, đã qua sử dụng

- 01 (một) cờ lê 2 đầu bằng kim loại, vòng miệng 19 mm, trên thân có khắc chữ và số “19 CHROME-VANADIUM 19”, dài 23,5 cm, rộng 3,8 cm, đã qua sử dụng

- 01 (một) tua vít loại 2 cạnh, có lưỡi bằng kim loại dài 9 cm, tay cầm bằng cao su chia 2 màu đen và da cam, dài 11,5 cm, trên thân có in chữ Kapusi, đã qua sử dụng

- 01 (một) con dao dài 21,5 cm, 1 lưỡi bằng kim loại dài 11,5 cm, rộng 1,9 cm, trên bản dao khắc chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND”, đầu tròn. Tay cầm bọc nhựa màu vàng, trên thân in chữ KIWI, dài 10 cm, rộng 2 cm. Đã qua sử dụng

- 01 (một) kìm bằng kim loại, màu đỏ đen, dài 16 cm, phần lưỡi kìm có chiều dài 5,5 cm, bản rộng 2,3 cm, tay cầm bọc nhựa có chiều dài 10,5 cm, bề rộng 5 cm, trên thân có in chữ “UNITY”, đã qua sử dụng

- 03 (ba) miếng kim loại hình tứ giác được cắt từ vỏ lon cocacola, có kích thước lần lượt là: (4,8x3,8) cm, (5x3,5) cm, (5x3,4) cm

- 03 (ba) miếng kim loại hình chữ T, được cắt từ vỏ lon cocacola, cạnh dọc được cắt tròn, có kích thước dài rộng của cạnh ngang, cạnh dọc lần lượt là: (4,8x1,4; 2,5x1,4) cm, (4,7x1,1; 2x1,2) cm, (4,7x1,3; 2x1,3) cm. (BL 151)

- 01 (một) thẻ ngân hàng Viettinbank có tên NGUYEN TUAN HUNG, có dòng số 9704 1502 6403 2189; Đã qua sử dụng

- 01 (một) áo khoác màu đen có mũ áo màu đỏ, từ vai xuống cánh tay áo khoác có sọc màu đỏ, trên móc ở cổ áo ghi: ZARA BASIC MADE IN VIET NAM, size XXL, áo đã qua sử dụng

- 01 (một) quần bò màu xanh đen, size 30, nhãn hiệu HN-87. Đã qua sử dụng;

- 01 (một) đôi giày màu trắng, có kẻ sọc, họa tiết màu xanh, trên đế giày có ghi dòng chữ Adidas. Đã qua sử dụng

Tuyên tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước, gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 5, số Imei 1: 868 242 0316 10776, số Imei 2: 868242031610784, bên trong lắp sim số 0982161736. Máy có mặt lưng màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng

Tất cả các vật chứng có trong biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan điều tra công an huyện Đ B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 10/6/2024, vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình và được đựng trong 03 hộp catton được niêm phong, đóng dấu của các thành phần tham gia.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn H phải bồi thường cho các cá nhân và Nhà nước, gồm:

- Bồi thường cho Hội đồng nhân dân huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình về giá trị tài sản là: 13.200.000đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng)

- Bồi thường cho chị Quách Thị K số tiền: 11.633.000đ (Mười một triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng)

- Bồi thường cho chị Phùng Hoà H số tiền: 483.000đ (Bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng)

- Bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền: 8.000.000đ (Tám triệu đồng)

- Bồi thường cho anh Đinh Hồng Q số tiền: 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng)

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Tuấn H phải bồi thường cho các bị hại và nguyên đơn dân sự là 33.360.000đ (Ba mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Bị cáo được khấu trừ số tiền đã bồi thường trước 5.000.000đ (Năm triệu đồng), theo biên lai số 0001673 ngày 22/7/2024, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Hoà Bình. Bị cáo còn phải bồi thường tổng số tiền là: 28.360.000đ (Hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án về số tiền bồi thường thường, thì phải chịu lãi suất về số tiền chậm thi hành án về tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.418.000đ (Một triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể ngày nhận được bản hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đ B;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- CQĐT, THAHS huyện Đ B;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Đ B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa